

Số: /BC-SLĐTBXH

Đắk Nông, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra việc chấp hành quy định của Pháp luật lao động, Bảo hiểm xã hội tại một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Ngày 13 tháng 5 năm 2024, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông ban hành Quyết định số 1223/QĐ-SLĐTBXH về kiểm tra việc chấp hành quy định của Pháp luật lao động và Bảo hiểm xã hội tại một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (sau đây gọi tắt là Đoàn kiểm tra số 1223). Từ ngày 20/5/2024 đến ngày 05/6/2024, Đoàn kiểm tra số 1223 đã tiến hành kiểm tra tại 12/14 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch kiểm tra năm 2024.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông tổng hợp, báo cáo, như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA

Đoàn kiểm tra số 1223 đã tiến hành kiểm tra tại 12/14 doanh nghiệp theo Quyết định số 1223/QĐ-SLĐTBXH ngày 13/5/2024 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông, 02/14 doanh nghiệp đoàn kiểm tra không tiến hành việc kiểm tra, xác minh, lý do:

- Công ty Cổ phần bao bì Đại Lục, tại Lô C 17, Khu Công nghiệp Tâm Thắng, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông do Ban quản lý KCN Tâm Thắng đã hướng dẫn công tác an toàn lao động, đảm bảo an toàn thực phẩm tại doanh nghiệp. Đoàn kiểm tra số 1223 không tiến hành xác minh, kiểm tra hồ sơ mà yêu cầu đơn vị báo cáo bằng văn bản tình hình thực hiện việc chấp hành các quy định của Pháp luật lao động và Bảo hiểm xã hội để tổng hợp báo cáo theo quy định (Biên bản làm việc giữa Đoàn kiểm tra số 1233 và Công ty Cổ phần bao bì Đại Lục - Chi nhánh Đắk Nông ngày 28/5/2024).

- Công ty TNHH MTV TM Quang Vinh (Đoàn kiểm tra số 1223 không tiến hành kiểm tra do trùng với cơ quan thuế theo Công văn số 1306/CTDNO-TTKT ngày 14/5/2024 của Cục thuế tỉnh Đắk Nông).

Các doanh nghiệp được kiểm tra hoạt động trong nhiều lĩnh vực: kinh doanh bảo hiểm; tiền tệ tín dụng và dịch vụ ngân hàng; dược phẩm; siêu thị bán lẻ; xây dựng các công trình dân dụng; kinh doanh mua bán xe mô tô, xe gắn máy; đào tạo nghề lái xe; quản lý bảo vệ rừng, trồng, chăm sóc rừng, trồng cây lâu năm, cây công nghiệp; Sơ chế xuất khẩu cà phê nhân sô; bán buôn gạch bê tông thủ công mỹ nghệ; Vệ sinh, bảo trì, bảo dưỡng máy móc, thiết bị công nghiệp; chế biến bảo quản rau quả.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Kết quả thực hiện

Qua kiểm tra, các doanh nghiệp đã cơ bản thực hiện được các nội dung quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội tại doanh nghiệp, cụ thể:

a) Tình hình sử dụng và giao kết hợp lao động: Tổng số lao động hiện đang làm việc tại 12 doanh nghiệp được kiểm tra là 563 lao động, người sử dụng lao động đã thực hiện giao kết hợp đồng lao động với người lao động, trong đó: 432 hợp đồng lao động không xác định thời hạn, 104 hợp đồng lao động xác định thời hạn, 27 người thuộc diện không ký kết hợp đồng lao động.

b) Giao kết hợp đồng: Có 10/12 doanh nghiệp đã thực hiện giao kết hợp đồng lao động đầy đủ nội dung theo quy định; 02/12 doanh nghiệp thực hiện giao kết hợp đồng với người lao động không đầy đủ các nội dung chủ yếu của hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 21 của Bộ luật Lao động năm 2019 và Điều 3, 4, 5 Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về nội dung của hợp đồng lao động, Hội đồng thương lượng tập thể và nghề, công việc có ảnh hưởng xấu tới chức năng sinh sản và nuôi con.

c) Báo cáo định kỳ: Có 10/12 doanh nghiệp đã thực hiện báo cáo tình hình thay đổi lao động, tình hình tai nạn lao động về cơ quan quản lý nhà nước về lao động địa phương theo quy định; 02/10 doanh nghiệp chưa thực hiện báo cáo định kỳ thay đổi lao động, tai nạn lao động về cơ quan quản lý lao động tại địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động và quan hệ lao động; khoản 1 Điều 24 Nghị định 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động.

d) Lập, cập nhật, quản lý, sử dụng sổ quản lý lao động: Có 11/12 doanh nghiệp đã lập sổ quản lý lao động bản điện tử trên hệ thống của đơn vị đầy đủ thông tin theo quy định; 01/12 doanh nghiệp đã lập sổ quản lý lao động bản điện tử nhưng thông tin chưa đầy đủ về người lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động và quan hệ lao động.

đ) Thỏa ước lao động (TULĐTT): Có 12/12 doanh nghiệp đã thực hiện đối thoại tại nơi làm việc và tổ chức thương lượng tập thể theo quy định tại khoản 2, Điều 63; Điều 64, Điều 65, Điều 66, Điều 67 của Bộ luật Lao động năm 2019.

e) Xây dựng và đăng ký nội quy lao động: 12/12 doanh nghiệp đã xây dựng và đăng ký nội quy lao động theo quy định tại Điều 69 của Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động và quan hệ lao động.

g) Lập hồ sơ tham gia BHXH: Có 11/12 doanh nghiệp đã lập hồ sơ tham gia BHXH bắt buộc theo quy định; 01/12 doanh nghiệp không lập hồ sơ tham Bảo hiểm xã hội bắt buộc trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày giao kết hợp đồng, hợp đồng làm

việc hoặc tuyển dụng cho 01 lao động tại khoản 1 Điều 21 của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014.

h) Lao động đặc thù: Có 01/12 doanh nghiệp có sử dụng lao động từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi; 03 lao động làm việc nhẹ; 01/12 doanh nghiệp có sử dụng lao động người cao tuổi; 01 lao động (cán bộ hưu trí); 10/12 doanh nghiệp không sử dụng lao động là người chưa thành niên (theo Điều 143, Điều 144, Điều 145, Điều 146, Điều 147 của Bộ luật Lao động năm 2019), lao động là người nước ngoài (theo Điều 151, Điều 152, Điều 153, Điều 154, Điều 155, Điều 156, Điều 157 của Bộ luật Lao động năm 2019), lao động là người cao tuổi (theo Điều 148, Điều 149 của Bộ luật Lao động năm 2019) và lao động là người khuyết tật (theo Điều 158, Điều 159, Điều 160 của Bộ Lao động năm 2019).

i) Tham gia BHXH, BHYT, BHTN: Có 02/12 doanh nghiệp có 35 người lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN và đóng tiền BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ tại cơ quan BHXH thành phố Hà Nội; 10/12 doanh nghiệp có 493 người lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN và đóng tiền đầy đủ cho cơ quan Bảo hiểm xã hội; 12/12 doanh nghiệp không nợ tiền BHXH, BHYT, BHTN được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 2 của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014.

k) Thực hiện nhiệm vụ khác: Các doanh nghiệp được kiểm tra chưa xảy ra tai nạn lao động.

2. Những tồn tại, thiếu sót

Qua kiểm tra, vẫn còn một số ít doanh nghiệp chưa chấp hành một số nội dung quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, cụ thể:

- 02/12 doanh nghiệp thực hiện giao kết hợp đồng với người lao động không đầy đủ các nội dung chủ yếu của hợp đồng lao động theo quy định (Công ty TNHH MTV xây dựng Trung Hoa, Công ty TNHH MTV Bảo Long Đắc Nông).

- 02/12 doanh nghiệp chưa thực hiện báo cáo định kỳ thay đổi lao động, tai nạn lao động với cơ quan quản lý nhà nước về lao động tại địa phương (Công ty TNHH Dược Vật tư Y tế Đắc Nông, Công ty TNHH Giáo dục nghề nghiệp Cao nguyên).

- 01/12 doanh nghiệp đã lập sổ quản lý lao động bản điện tử nhưng thông tin chưa đầy đủ về người lao động (Công ty TNHH Giáo dục nghề nghiệp Cao nguyên).

- 01/12 doanh nghiệp không lập hồ sơ tham Bảo hiểm xã hội bắt buộc trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày giao kết hợp đồng, hợp đồng làm việc hoặc tuyển dụng cho 01 lao động (Công ty TNHH MTV Bảo Long Đắc Nông).

(Chi tiết có bảng kết quả kiểm tra kèm theo)

3. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

Qua kiểm tra, các doanh nghiệp đã thực hiện được cơ bản các nội dung theo quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội. Tuy nhiên, một số doanh nghiệp được kiểm tra lần đầu về việc chấp hành quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội với nhiều nội dung chưa thực hiện, Đoàn kiểm tra đã nhắc nhở, hướng dẫn để doanh nghiệp triển khai thực hiện tốt pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội tại doanh

nghiệp. Đồng thời, tiến hành xử phạt một số hành vi vi phạm hành chính theo quy định.

Đoàn kiểm tra số 1223 đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với những vi phạm của các doanh nghiệp được kiểm tra và ban hành 04 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 04 doanh nghiệp vi phạm với tổng số tiền xử phạt là 43.000.000 đồng theo quy định tại Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động, cụ thể:

- Xử phạt hành vi vi phạm hành chính không thể hiện, nhập đầy đủ thông tin về người lao động vào sổ quản lý lao động kể từ ngày người bắt đầu làm việc đối với Công ty TNHH Dược Vật tư Y tế Đắk Nông với số tiền 4.000.000 đồng.

- Xử phạt hành vi vi phạm hành chính giao kết hợp đồng không đầy đủ các nội dung chủ yếu của hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật đối với vi phạm từ 01 người đến 10 người lao động đối với Công ty TNHH MTV xây dựng Trung Hoa với số tiền 7.000.000 đồng.

- Xử phạt hành vi vi phạm hành chính không báo cáo tình hình thay đổi về lao động theo quy định; không thể hiện, nhập đầy đủ thông tin về người lao động vào sổ quản lý lao động kể từ ngày người lao động bắt đầu làm việc đối với Công ty TNHH Giáo dục nghề nghiệp Cao Nguyên với tổng số tiền 19.000.000 đồng.

- Xử phạt hành vi vi phạm hành chính Giao kết hợp đồng lao động không đầy đủ các nội dung chủ yếu của hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật đối với vi phạm từ 01 người đến 10 người lao động; Không lập hồ sơ tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày giao kết hợp đồng, hợp đồng làm việc hoặc tuyển dụng cho 01 người lao động đối với Công ty TNHH Bảo Long Đắk Nông với tổng số tiền 13.000.000 đồng.

III. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Phòng Lao động - Việc làm và Giáo dục nghề nghiệp

- Tăng cường tham mưu thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật về công tác pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các doanh nghiệp mới thành lập.

- Tham mưu triển khai hướng dẫn việc ứng dụng phần mềm hệ thống để báo cáo định kỳ về tình hình thay đổi lao động, tình hình tai nạn lao động; công tác pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Đối với Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Tăng cường phối hợp với các cơ quan, phòng chuyên môn thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội. Qua kiểm tra, phát hiện những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật (nếu có) tham mưu đề xuất, kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền có giải pháp, biện pháp khắc phục.

3. Đối với các đơn vị được kiểm tra

Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội; thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật về lao động, bảo hiểm xã hội và các văn bản hướng dẫn liên quan để thực hiện kịp thời đúng quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra việc chấp hành quy định về pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội tại một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, gửi Thanh tra tỉnh biết và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Ban giám đốc Sở;
- Phòng LĐVL&GDNN;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, TTr_(H).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Châu Thị Đào